

**HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**

*

Số 398 - CV/HNDTW

*V/v triển khai Thông báo số 123-TB/VPTW,
ngày 16/7/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 06 tháng 10 năm 2026

Kính gửi: Ban Thường vụ Hội Nông dân các tỉnh, thành phố

Căn cứ Thông báo số 123-TB/VPTW, ngày 16/7/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại buổi làm việc về chất lượng nguồn lao động Việt Nam, giải pháp tạo việc làm bền vững ở nông thôn, đô thị, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và công tác đào tạo nguồn nhân lực trong giai đoạn phát triển mới, Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam đề nghị Ban Thường vụ Hội Nông dân các tỉnh, thành phố tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện một số nội dung sau:

1. Tổ chức quán triệt các quan điểm chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước tại Thông báo số 123-TB/VPTW, ngày 16/7/2026

Tổ chức sinh hoạt chuyên đề hoặc lồng ghép quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nhận thức rõ “*Nguồn lao động là tài sản vô giá của quốc gia, là yếu tố nền tảng nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; chăm lo cho người lao động là chăm lo cho tương lai đất nước; đầu tư cho nguồn lực con người là chiến lược phát triển quốc gia*”. Quán triệt tinh thần chuyển đổi từ lợi thế lao động giá rẻ sang phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, trang bị kỹ luật, tác phong công nghiệp, kỹ năng nghề, kỹ năng số và kỹ năng xanh.

Gắn việc thực hiện Kết luận tại thông báo số 123-TB/VPTW, ngày 16/7/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng với thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW, ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị, các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ đối với Hội Nông dân Việt Nam (Quyết định số 182/QĐ-TTg, ngày 20/02/2024; Quyết định số 517/QĐ-TTg, ngày 05/3/2025; Quyết định số 110-QĐ/TTg, ngày 16/01/2026) và Chương trình hành động số 03-CTr/HNDTW, ngày 22/7/2026 thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ IX, nhiệm kỳ 2026-2031.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng các nội dung của Thông báo số 123-TB/VPTW trên Báo Nông thôn Ngày nay/Báo điện tử Dân Việt và các nền tảng truyền thông của Hội; kịp thời phát hiện, biểu dương, nhân rộng các mô hình hay, cách làm sáng tạo, các gương nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc trong việc tạo việc làm, phát triển kinh tế nông thôn, nhất là các điển hình tiên tiến trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các giải pháp trọng tâm tại Thông báo số 123-TB/VPTW, ngày 16/7/2026 gắn với thực hiện các nhiệm vụ chính trị, phù hợp với đặc điểm, điều kiện tại địa phương

2.1. Tạo việc làm bền vững và nâng cao giá trị lao động ở nông thôn

Chú trọng tạo việc làm tại chỗ cho hội viên, nông dân và lao động nông thôn, thúc đẩy chuyển dịch lao động nông nghiệp theo hướng nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp xanh, nông nghiệp tuần hoàn và thương mại điện tử. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý hội viên, nắm tình hình, nhu cầu học nghề, việc làm của hội viên, nông dân; phối hợp cung cấp, hỗ trợ nông dân tiếp cận thông tin, dữ liệu về thị trường lao động, thị trường nông sản và các nền tảng số.

Nâng cao chất lượng phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”, phong trào “Cán bộ, hội viên nông dân tích cực tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp” gắn với tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng cho hội viên, nông dân, thành viên tổ hợp tác, hợp tác xã. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp; phát huy vai trò của hợp tác xã trong việc thu hút, tạo việc làm ổn định và bao tiêu sản phẩm cho thành viên và lao động địa phương.

Phối hợp chặt chẽ với Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các tổ chức tín dụng triển khai có hiệu quả các chương trình tín dụng, tạo điều kiện để hội viên, nông dân, hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách tiếp cận nguồn vốn theo quy định. Tập trung hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi để hội viên tiếp cận nguồn vốn phục vụ phát triển sản xuất, kinh doanh, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, phát triển mô hình kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn. Nâng cao hiệu quả hoạt động và tăng trưởng nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân các cấp, ưu tiên hỗ trợ các mô hình sản xuất theo chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao và giải quyết việc làm tại chỗ.

Hỗ trợ, hướng dẫn hội viên, nông dân xây dựng phát triển đa dạng các mô hình kinh tế hộ gia đình, kinh tế trang trại; chú trọng chuyển đổi mô hình kinh tế hộ nông dân sang mô hình kinh tế hộ kinh doanh, doanh nghiệp, nhất là đối với các hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc.

Tập trung bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng cho nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc theo Quyết định số 517/QĐ-TTg ngày 05/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm có đủ năng lực trở thành chủ tịch, giám đốc hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ ở nông thôn, dẫn dắt thúc đẩy quá trình “tri thức hóa nông dân”, hình thành lực lượng “nông dân chuyên nghiệp”.

Đẩy mạnh tư vấn, hỗ trợ kết nối thị trường, xúc tiến thương mại, quảng bá, liên kết tiêu thụ nông sản, hàng hóa cho nông dân. Tư vấn, hỗ trợ nông dân xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, thiết lập mã số vùng trồng, vùng nuôi, mã số cơ sở đóng gói, đăng ký, bảo hộ thương hiệu hàng hóa, kiểm soát an toàn thực phẩm, chứng nhận sản phẩm OCOP, tham gia thương mại nông sản điện tử.

2.2 Tạo việc làm bền vững và sinh kế cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và bảo tồn văn hóa

Đẩy mạnh hỗ trợ việc làm và tạo sinh kế cho hội viên, nông dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số thông qua việc triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035. Vận động, hỗ trợ hội viên, nông dân xây dựng, tham gia các mô hình phát triển kinh tế kết hợp với bảo đảm quốc phòng, an ninh ở các vùng biên giới.

Việc hỗ trợ sinh kế, đào tạo nghề và xây dựng mô hình phải phù hợp với điều kiện tự nhiên, trình độ, tập quán sản xuất và bản sắc văn hóa của từng vùng, từng cộng đồng; tránh áp dụng mô hình thiếu phù hợp với thực tiễn.

Vận động, phối hợp hướng dẫn nông dân khôi phục, giữ gìn giá trị văn hóa truyền thống, tham gia bảo tồn di sản văn hóa vật thể, phi vật thể ở địa phương, phát triển ngành nghề, làng nghề truyền thống gắn với bảo vệ môi trường nông thôn, phát triển kinh tế du lịch, dịch vụ.

2.3. Đổi mới công tác đào tạo nghề, nâng cao chất lượng và chuyển dịch lao động nông thôn

Chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch và phối hợp tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho hội viên, nông dân các kiến thức về kinh tế nông nghiệp, kinh tế số, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng nông sản, thực phẩm an toàn; nông nghiệp sinh thái, hữu cơ, tuần hoàn, thông minh; quản trị, quản lý kinh tế.

Vận động, hỗ trợ hội viên, nông dân chuyển từ lao động phi chính thức sang lao động chính thức. Đẩy mạnh tập huấn, đa dạng hình thức truyền thông các kiến thức pháp luật, kỷ luật lao động, đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm xã hội trong sản xuất, chế biến, kinh doanh nông sản, thực phẩm cho nông dân.

Vận động, phối hợp hỗ trợ nông dân học nghề, chuyển đổi nghề gắn với giải quyết việc làm, giới thiệu lao động cho doanh nghiệp, hợp tác xã. Vận động, khuyến khích các nghệ nhân, nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc tham gia truyền nghề, đào tạo, bồi dưỡng nghề cho các hộ nông dân khác.

Quan tâm hỗ trợ, kết nối hội viên, nông dân và lao động nông thôn sau khi đi làm việc ở nước ngoài trở về; phát huy kiến thức, kỹ năng nghề, kinh nghiệm, ngoại ngữ, tác phong công nghiệp và nguồn vốn tích lũy để tiếp tục phát triển nghề nghiệp,

sản xuất, kinh doanh, khởi nghiệp, tham gia tổ hợp tác, hợp tác xã hoặc làm việc tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh phù hợp. Khuyến khích những người có kinh nghiệm, kỹ năng tham gia chia sẻ, truyền nghề, hỗ trợ tạo việc làm cho lao động tại địa phương.

2.4. Tăng cường hợp tác quốc tế và nâng cao năng lực hội nhập

Tăng cường hợp tác với các tổ chức, đối tác quốc tế trong lĩnh vực chuyển giao khoa học công nghệ, bảo đảm an toàn thực phẩm; đẩy mạnh các hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại, kết nối hỗ trợ xuất khẩu nông sản, cung cấp thông tin về các cam kết quốc tế, chính sách và thị trường nhập khẩu của các nước cho nông dân; vận động, thu hút, sử dụng hiệu quả các nguồn lực từ các tổ chức quốc tế cho phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

Tổ chức, tham gia các hội nghị, hội thảo, diễn đàn quốc tế; học tập, chia sẻ kinh nghiệm trong lĩnh vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn với các nước; phối hợp với các tổ chức quốc tế đào tạo nâng cao trình độ cho nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc.

Ban Thường vụ Trung ương Hội đề nghị Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh, thành phố triển khai thực hiện các nội dung trong công văn này, định kỳ báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Trung ương Hội để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi,
- Đ/c Chủ tịch TW Hội (để b/c),
- Các đ/c Phó Chủ tịch BCH TW Hội (để p/h chỉ đạo),
- Các ban, đơn vị TW Hội (để t/h),
- Lưu VT.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH
 Số và ký hiệu: 398-CV HNDDTW
 Ký bởi: TW Hội Nông dân Việt Nam
 Email: null
 Thời gian ký: 06/10/2026 13:52:50



Nguyễn Xuân Định